UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 141/TTr-STNMT

Điện Biên, ngày 12 tháng 6 năm 2018

TỜ TRÌNH
Về việc cấp Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt của Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu, xem xét Hồ sơ và kiểm tra thực địa, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định các nội dung như sau:

I. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt gồm có:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép ngày 20/5/2018 của Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên

2. Báo cáo hiện trạng khai thác sử dụng nước mặt của Nhà máy tuyển luyện chì – kẽm, bản Huổi Tao A, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông.

3. Kết quả phân tích chất lượng nguồn nước.

5. Sơ đồ vị trí khu vực khai thác, sử dụng nước mặt tỷ lệ : 1/25.000.

6. Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác và nguyên nước và các giấy tờ liên quan khác kèm theo.

II. Kết quả thẩm định:

1. Về hồ sơ

a) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt

Hồ sơ đề nghị cấp phép: Căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 32 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước thì hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

b) Hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 11, Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phương pháp tính,mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước thì bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đầy đủ và hợp lệ.

2. Điều kiện cấp phép:

Căn cứ theo Điều 20 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước thì Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên đủ điều kiện để cấp phép cụ thể như sau:

Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên: Đã có hợp đồng lập báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước mặt với đơn vị tư vấn là Công ty TNHH MTV kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường, có tư cách pháp nhân, đủ điều kiện làm đơn vị tư vấn thực hiện lập báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước mặt;

Nhà máy tuyển luyện chì – kẽm bản Huổi Tao A, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông, sử dụng nước mặt suối Huổi Tao

3. Hồ sơ đã làm rõ những nội dung về vị trí, quy mô; lưu lượng; nhu cầu khai thác, sử dụng nước; tác động của việc khai thác, sử dụng nước và vận hành công trình đến nguồn nước, môi trường và các đối tượng sử dụng nước khác có liên quan trong khu vực, các biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động tiêu cực và giát sát quá trình khai thác, sử dụng nước.

4. Nước từ suối Huổi Tao theo hệ thống đường ống dẫn được chảy vào bể lọc sơ bộ, vào bể chứa sau đó chảy vào mạng lưới cấp nước được xây dựng bằng nguồn vốn xây dựng cơ bản.

Chất lượng nguồn nước: cung cấp cho mục đích sản xuất đạt QCVN 08-MT:2015/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chất lượng nước mặt cột B1, cụ thể như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị đo	Kết quả	QCVN 08-MT:2015/BTNMT/B1
1	pH	-	7,06	5,5-9
2	TSS	mg/l	58,5	50
3	BOD_5	mg/l	10	15
4	COD	mg/l	19,4	30
5	NO_2- N	mg/l	0,03	0,05
6	NO_3- N	mg/l	1,57	10
7	SO_4^{2-}	mg/l	44,5	-

8	Fe	mg/l	0,54	1,5
9	Cu	mg/l	0,43	0,5
10	Zn	mg/l	0,42	1,5
11	Dầu mỡ	MPN/100ml	<0,3	1
12	Coliform	MPN/100ml	3600	5000

5. Về nguồn cung cấp nước và mục đích sử dụng

Khả năng cung cấp nước của nguồn nước: Theo kết quả tính toán trong báo cáo: Lưu lượng dòng chảy của suối Nậm Son tại tại tuyến công trình là: 0,016m^3/s tương đương với 1383m^3 (ngày.đêm) ; lưu lượng nước đề nghị cấp phép là : 0,0069m^3/s tương đương với 600m^3(ngày.đêm). Như vậy lưu lượng dòng chảy suối Huổi Tao tính đến công trình lớn hơn lưu lượng nước sử dụng của nhà máy tuyển luyện chì kẽm. Do đó, nguồn nước suối Huổi Tao cơ bản đảm bảo đối với việc c ung cấp nước sản xuất cho Nhà máy tuyển, luyện chì kẽm, Bản Huổi Tao A, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông.

6. Cam kết của Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Diện Biên

Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên cam kết vận hành, giám sát hệ thống công trình khai thác, sử dụng nước mặt theo đúng thiết kế và các nội dung đã trình bày trong Hồ sơ; bảo đảm chất lượng nguồn nước đạt quy chuẩn đạt QCVN 08-MT:2015/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt cột B1; nghiêm túc thực hiện các giải pháp khắc phục, giảm thiểu tác động của công trình khai thác, sử dụng nước.

III. Đề xuất, kiến nghị:

- Từ các căn cứ nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường dề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho Công ty với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Nhà máy tuyển luyện chì - kẽm, bản Huổi Tao A, xã Pú Nhi, huyện Diện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước cho sản xuất

3. Nguồn nước khai thác sử dụng: suối Huổi Tao.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Bản Huổi Tao A, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông. Tọa độ vị trí khai thác nước (Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 103^0, múi chiếu 3^0):

X = 2361906 ; Y = 510882

5. Chế độ khai thác: 10 giờ/ngày; 20 ngày/ tháng; 180 ngày/năm (khai thác 9 tháng mùa khô).

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: 600m^3/ngày đêm; 12.000m^3/tháng; 108.000m^3/năm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Bằng các hạng mục công trình như đường ống dẫn nước và máy bơm.

8. Thời hạn của giấy phép là 7 năm.

9. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước

- Loại nước thu tiền: Nước phục vụ cho quá trình tuyển, luyện chì - kẽm tại Nhà máy.

- Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (T): = W x G x K x M. Trong đó:

W: Sản lượng khai thác nước để tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, đơn vị tính làm m^3. Sản lượng lớn nhất theo công suất ghi trong giấy phép là: 600.000m^3/ ngày đêm. W = 600 x 180/365 x 180 x 7 = 372.821,9m^3

G: Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: G = 3.000 đồng/m^3 (*Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2018 ban hành kèm Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên*).

M: Mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: M = 1,5%.

K: Hệ số điều chỉnh: K = 1 + (K_1 + K_2 + K_3)

K_1: Hệ số chất lượng nguồn nước khai thác: K_1 = 0

K_2: Hệ số loại nguồn nước khai thác: K_2 = 0,2

K_3 : Hệ số điều kiện khai thác: K_3 = 0

Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công Ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên phải nộp là:

T = (600 x 180/365 x 180 x 7) x 3000 x 1,2 x 0,015 = 20.132.383 đ (*Hai mươi triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, ba trăm tám mươi ba đồng*)

- Phương án nộp tiền

+ Tổng số lần nộp là: 7 lần (bắt đầu từ năm 2018, kết thúc năm 2024)

+ Số tiền phải nộp hàng năm là: 2.876.054 đồng

10.Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên

- Thực hiện khai thác, sử dụng nguồn nước theo đúng nội dung quy định tại Giấy phép được cấp, trường hợp có thay đổi nội dung trong giấy phép phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

- Đảm bảm an toàn công trình; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

- Xây dựng phương án, trang bị các phương tiện, thiết bị cần thiết và thực hiện các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố ảnh hưởng xấu đến nguồn nước và môi trường do vận hành công trình gây ra, báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và môi trường, các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương.

- Thực hiện việc quan trắc, giám sát nguồn nước suối Huổi Tao 02 lần/năm.

- Hằng năm *(trước 15 tháng 12)*, tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh Điện Biên (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) về tình hình khai thác, sử dụng nguồn nước, các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước, tình hình nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, dự báo về các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác nước.

- Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp. Nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc khai thác, sử dụng nước phải ngừng ngay việc khai thác, sử dụng nước, báo cáo kịp thời về sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để được hỗ trợ và có biện pháp xử lý.

- Nộp thuế tài nguyên, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác và sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

10. Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên được hưởng các quyền lợi hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ khi khai thác, sử dụng nguồn nước theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 Luật Tài nguyên nước năm 2012 và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

(Có 02 Dự thảo Giấy phép, Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền gửi kèm theo)

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT,TNN.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Phan Hiền

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do - Hạnh phúc
Số: /GP-UBND	*Điện Biên, ngày tháng 6 năm 2018*

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 05 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số TTr-STNMT ngày tháng 6 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên, địa chỉ: số nhà 08, tổ dân phố 11, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Nhà máy tuyển, luyện chì kẽm, bản Huổi Tao A, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cung cấp nước cho sản xuất

3. Nguồn nước khai thác sử dụng: Suối Huổi Tao

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Bản Huổi Tao A, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Tọa độ vị trí khai thác nước (Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 103^0, múi chiếu 3^0): X = 2361906 ; Y = 510882

5. Chế độ khai thác: 10 giờ/ngày; 20 ngày/ tháng; 180 ngày/năm (khai thác 9 tháng mùa khô).

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: 600m^3/ngày đêm; 12.000m^3/tháng; 108.000m^3/năm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Lấy nước từ suối Huổi Tao về nhà máy bằng đường ống dẫn nước và máy bơm.

8. Chất lượng nguồn nước cho mục đích sản xuất đạt QCVN 08-M:2015/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chất lượng nước mặt cột B1, cụ thể như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị đo	Kết quả	QCVN 08-MT:2015/BTNMT/B1
1	pH	-	7,06	5,5-9
2	TSS	mg/l	58,5	50
3	BOD_5	mg/l	10	15
4	COD	mg/l	19,4	30
5	NO_2- N	mg/l	0,03	0,05
6	NO_3- N	mg/l	1,57	10
7	SO_4^{2-}	mg/l	44,5	-
8	Fe	mg/l	0,54	1,5
9	Cu	mg/l	0,43	0,5
10	Zn	mg/l	0,42	1,5
11	Dầu mỡ	MPN/100ml	<0,3	1
12	Coliform	MPN/100ml	3600	5000

9. Thời hạn của giấy phép là 7 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, trường hợp có thay đổi nội dung phải được UBND tỉnh đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc, giám sát nguồn nước suối Huổi Tao 02 lần/ năm, tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh qua Sở Tài nguyên và môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước, các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước, vận hành công trình. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

3. Trong trường hợp xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước đang khai thác, xây dựng phương án khai thác nguồn nước thay thế; báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương.

4. Nộp thuế tài nguyên, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Điện Biên Đông;
- Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên;
- Lưu: VT, TTTH,KTN (TQH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Mùa A Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-UBND	*Điện Biên, ngày tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên xã Pú Nhi huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2018 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: /STNMT-TNN, ngày tháng 06 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên đối với khối lượng nước khai thác, sử dụng trong quán trình sản xuất tại Nhà máy tuyển luyện chì - kẽm ,xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: (T) = W x G x K x M. Trong đó:

W: Sản lượng khai thác nước để tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, đơn vị tính làm m^3. Sản lượng theo công suất ghi trong giấy phép là: 600.000m^3/ ngày đêm.

G: Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: G = 3.000 đồng/m^3 (*Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2018 ban hành kèm Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên*).

M: Mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: M = 1,5%.

K: Hệ số điều chỉnh: $K = 1 + (K_1 + K_2 + K_3)$

K_1: Hệ số chất lượng nguồn nước khai thác: $K_1 = 0$

K_2: Hệ số loại nguồn nước khai thác: $K_2 = 0,2$

K_3 : Hệ số điều kiện khai thác: $K_3 = 0$

Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công Ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên phải nộp là:

T = (600 x 180/365 x 180 x 7) x 3000 x 1,2 x 0,015 = 20.132.383 đ (*Hai mươi triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, ba trăm tám mươi ba đồng*)

2. Phương án nộp tiền

- Tổng số lần nộp là: 7 lần (bắt đầu tư năm 2018, kết thúc năm 2024)

- Số tiền phải nộp hàng năm là: 2.876.054 đồng

Điều 2. Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này và theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Giám đốc Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Cục quản lý tài nguyên nước;
- Sở TN và MT (03 bản);
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Điện Biên Đông;
-Công ty TNHH Hiệp Thành tỉnh Điện Biên;
- Lưu: VT, TTTH, KTN(TQH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Mùa A Sơn